TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 252/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 372/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lương Thị Kim N**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 9/18, C, khóm 7, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cước công dân 086197007675 cấp ngày 03/10/2025

Bị đơn: Anh **Trang Minh T**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số 1/C11, Lưu V, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cước công dân 086095010481 cấp ngày 05/12/2023

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Kim N và anh Trang Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 02 con chung tên Trang Tuệ N, sinh ngày 26/4/2021 và Trang Tuấn K, sinh ngày 04/5/2023 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị N, anh T cam kết trong thời kỳ hôn nhân đến thời điểm ly hôn không có.

Về án phí: Chị Lương Thị Kim N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008650 ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, hoàn lại cho chị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL 02;
- VKSNDKV1-VL 01;
- THADS tỉnh VL 02;
- UBND *phường 2, TP Vĩnh Long* (nay phường Long Châu) 01; Giấy CNKH số 37, ngày 05/8/2020.
- Các đương sự 02;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan